

BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**BỘ BƯU CHÍNH,
VIỄN THÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2006/QĐ-BBCVT

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH**Về việc thành lập Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện,
hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con****BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

- Căn cứ Nghị định số 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

- Căn cứ Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về tổ chức, quản lý tổng công ty, công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

- Căn cứ Quyết định số 192/2005/QĐ-TTg ngày 29 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án chuyển Công ty Đầu tư và Phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam thành Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

- Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con:

1. Công ty mẹ - Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện được hình thành trên cơ sở tổ chức lại các bộ phận quản lý, nghiệp vụ, các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc của Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghệ truyền hình Việt Nam.

Công ty mẹ là công ty nhà nước, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng riêng; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo các quy định của pháp luật; có chức năng trực tiếp sản xuất kinh doanh và đầu tư tài chính vào doanh nghiệp khác; có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ của Công ty Đầu tư và Phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2. Công ty mẹ có tên đầy đủ là: **Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện**

Tên viết tắt: **VTC**

Tên giao dịch quốc tế: **VTC - Multimedia Corporation.**

3. Trụ sở chính đặt tại: **67 B Phố Hàm Long, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội**

4. Vốn điều lệ của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện bao gồm: vốn Nhà nước tại Công ty Đầu tư và Phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam tại thời điểm 31/12/2005 và vốn được Nhà nước bổ sung theo Quyết định 192/2005/QĐ-TTg ngày 29/7/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện:

a) Nghiên cứu ứng dụng, thiết kế, chế tạo, thử nghiệm, sản xuất, lắp đặt, chuyên gia công nghệ, bảo dưỡng, sửa chữa các máy móc, thiết bị thuộc ngành phát thanh, truyền hình, bưu chính, viễn thông, điện tử tin học, điện tử dân dụng, thang máy, thiết bị lạnh, thang cuốn, băng chuyền, máy hút bụi, hút ẩm, điện tử công nghiệp, điện tử phục vụ các chuyên ngành khác như: y tế, giáo dục, hàng không, hàng hải, đường sắt, dầu khí, khai khoáng, điện lực.

b) Kinh doanh xuất nhập khẩu các máy móc, thiết bị, vật tư chuyên dùng ngành phát thanh, truyền hình, điện ảnh, bưu chính, viễn thông, tin học, y tế, điện lực, cơ khí, hóa chất, dầu khí, xây dựng, thể dục thể thao, giao thông vận tải đường bộ, đường sắt, hàng không, hàng hải, ngân hàng, khoa học đo lường, tự động điều khiển học, kiểm nghiệm, chiếu sáng, ngành mỏ địa chất, điện tử dân dụng, điện tử công nghiệp và điện tử phục vụ các chuyên ngành khác; các thiết bị và phương tiện dùng cho phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, vệ sinh môi trường, các thiết bị ngành in ấn, chế biến thực phẩm, nông hải sản và thực hiện các hoạt động kinh doanh khác.

c) Kinh doanh xuất nhập khẩu và cung ứng các sản phẩm văn hóa, điện ảnh, phát thanh, truyền hình theo quy định của pháp luật.

d) Kinh doanh các dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng phát thanh, truyền hình như: dịch vụ phát thanh, truyền hình trực tuyến, dịch vụ truyền hình trả tiền qua mạng, dịch vụ mua sắm qua truyền hình; Kinh doanh các dịch vụ Bưu chính, Viễn thông và công nghệ thông tin như: cung cấp đường truyền, dịch vụ kết nối đầu cuối, dịch vụ chuyển tiếp, dịch vụ điện thoại, dịch vụ truy nhập Internet theo giấy phép của Bộ Bưu chính, Viễn thông.

đ) Kinh doanh tài chính, đầu tư vào các dự án phát triển trong và ngoài nước.

e) Được thiết lập mạng để cung cấp dịch vụ Internet băng rộng và các dịch vụ truyền thông đa phương tiện, xây dựng hạ tầng mạng truyền hình kỹ thuật số mặt đất, truyền hình cáp; Xây lắp các cột cao phát sóng phát thanh, truyền hình, các công trình viễn thông, điện lực.

g) Phát sóng các chương trình truyền hình và phát thanh quảng bá phục vụ nhiệm vụ công ích trong công tác thông tin tuyên truyền của Đảng và Nhà nước; các chương trình phục vụ nhu cầu thông tin, giải trí của nhân dân.

h) Biên tập, biên dịch và phát lại các tác phẩm điện ảnh, các chương trình truyền hình trong và ngoài nước theo các quy định của pháp luật.

i) Sản xuất các chương trình truyền hình: thông tin kinh tế, thể thao, giải trí, ca nhạc, phim, thời trang, trò chơi truyền hình, phổ biến kiến thức, khoa học công nghệ theo giấy phép của Bộ Văn hóa - Thông tin.

k) Sản xuất, kinh doanh các chương trình game trên mạng viễn thông và mạng truyền hình.

l) Sản xuất các chương trình quảng cáo; cung cấp các dịch vụ về quảng cáo, quảng bá trên sóng phát thanh, truyền hình, trên mạng viễn thông và Internet trong nước, quốc tế và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác.

m) Làm dịch vụ truyền thông, tổ chức sự kiện cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, xã hội.

n) Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình phát thanh, truyền hình, công trình bưu chính, viễn thông, điện tử, tin học, tự động điều khiển. Tư vấn cho các dự án đầu tư trong nước, nước ngoài và làm các dịch vụ liên quan khác.

p) Kinh doanh các dịch vụ đưa lao động, học sinh đi làm việc, học tập ở nước ngoài và các dịch vụ có liên quan về đào tạo, giáo dục định hướng, tư vấn du học; kinh doanh các dịch vụ hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm theo quy định của pháp luật.

q) Được phép huy động các nguồn vốn và liên doanh, liên kết với các thành

phần kinh tế trong và ngoài nước để phát triển sự nghiệp phát thanh - truyền hình và bưu chính, viễn thông, điện tử, tin học.

r) Kinh doanh các ngành, nghề khác theo quy định của pháp luật.

6. Cơ cấu quản lý, điều hành của Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện:

- Hội đồng quản trị: có từ 05 đến 07 thành viên, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban Kiểm soát và một số ủy viên chịu trách nhiệm một số lĩnh vực Khoa học - Công nghệ, Kinh tế - Tài chính - Kinh doanh,

- Ban kiểm soát: có 05 thành viên,

- Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

Bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc có Văn phòng và các cơ quan tham mưu do Hội đồng quản trị quyết định thành lập theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

7. Cơ cấu tổ chức của Công ty mẹ - Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện:

- Công ty Điện tử viễn thông VTC, hạch toán phụ thuộc,

- Công ty Phát triển công nghệ thông tin VTC, hạch toán phụ thuộc,

- Truyền hình kỹ thuật số VTC, đơn vị sự nghiệp hạch toán phụ thuộc (được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Ban Biên tập truyền hình kỹ thuật số và một số đơn vị, bộ phận trực thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam).

8. Các công ty do Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- Công ty TNHH một thành viên Giải pháp công nghệ truyền thông VTC,

- Công ty TNHH một thành viên đa phương tiện miền Trung VTC,

- Công ty TNHH một thành viên đa phương tiện miền Nam VTC,

- Các Công ty TNHH một thành viên khác hình thành trong quá trình hoạt động.

9. Các công ty do Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

- Công ty cổ phần Phát triển truyền hình, truyền thông VTC,

- Công ty cổ phần Kinh doanh thiết bị truyền thông VTC,

- Công ty cổ phần Điện tử truyền thông VTC,

- Công ty cổ phần Điện tử và Truyền hình cáp VTC,

- Công ty cổ phần Dịch vụ hợp tác quốc tế,

- Công ty cổ phần Chuyên giao công nghệ truyền hình - viễn thông VTC,
- Công ty cổ phần Kinh doanh, sản xuất các chương trình quảng cáo và giải trí truyền hình VTC,
- Các công ty TNHH có hai thành viên trở lên, công ty cổ phần khác, công ty liên doanh được hình thành từ cổ phần hóa hoặc thành lập mới, hoạt động trong các ngành nghề mà pháp luật cho phép.

10. Các công ty cổ phần, công ty liên doanh, công ty liên kết khác do Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ được hình thành theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Hội đồng quản trị Tổng công ty truyền thông đa phương tiện có trách nhiệm:

1. Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông phê duyệt.
2. Xây dựng Phương án bổ sung vốn điều lệ của Công ty mẹ, trình Bộ Bưu chính, Viễn thông đề nghị Bộ Tài chính phê duyệt.
3. Xây dựng Phương án chuyển đổi, hình thành các công ty con, công ty liên kết, trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông phê duyệt.
4. Xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Truyền hình kỹ thuật số VTC (trên cơ sở hợp nhất các chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của Ban biên tập Truyền hình kỹ thuật số, Trung tâm Truyền hình kỹ thuật số mặt đất, một số đơn vị trực thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển công nghệ truyền hình Việt Nam và theo Giấy phép hoạt động truyền hình kỹ thuật số mặt đất do Bộ Văn hóa Thông tin cấp) trình Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Hội đồng quản trị Tổng công ty truyền thông đa phương tiện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Đỗ Trung Tá